

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 09 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Hoàng;

Thẩm phán: Ông Phạm Tân Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan;
2. Ông Đỗ Thanh Đoàn;
3. Ông Phạm Ngọc Dựng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Bảo Hằng và ông Chu Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Hoàng Hiến - Kiểm sát viên;
2. Ông Nguyễn Duy Thuần – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 09 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS- ngày 20 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **Chau R**, sinh năm 1999, nơi sinh Huyện B, tỉnh An Giang, nơi cư trú: Ấp Soài Chék, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Khmer. Tôn giáo: Đạo Phật, Trình độ học vấn: Lớp 6/12, Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Chau Ra, sinh năm 1973 Mẹ Neàng Sóc Ra, sinh năm 1971, anh, em 03 người, bị can là người thứ ba. Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/01/2021 đến nay, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh An Giang.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Chau R:* Ông Phan Ngọc Minh, Luật sư Đoàn luật sư tỉnh An Giang.

Địa chỉ: số 16D Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố X, tỉnh An Giang.

Người phiên dịch cho bị cáo Chau R: Bà Nguyễn Thị Phụng, Công tác tại phòng dân tộc, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh An Giang.

Bị hại: Huỳnh Ngọc Đ, sinh năm: 1989 (chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Ông Huỳnh Văn Kh (Chín K), sinh năm: 1964,

Cư trú: Khóm Xuân Phú, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang.

Bà Huỳnh Thị G, sinh năm: 1970.

Cư trú: Tổ 21, khóm Xuân Phú, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 2000;

Cư trú: Khóm Xuân Phú, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang.

2. Ông Bùi Thanh D sinh năm 1972;

Cư trú: Khóm Tây Khánh 2, phường Mỹ Hòa, thành phố X, tỉnh An Giang.

3. Ông Nguyễn Thái Ng, sinh năm 1991;

Cư trú: Ấp Tô Hạ, xã Núi Tô huyện T, tỉnh An Giang.

4. Ông Chau H, sinh năm 1964;

Cư trú: Ấp Bà Đen, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang.

5. Bà Neang C, sinh năm 1970;

6. Ông Chau Sâm N, sinh năm 2003;

7. Ông Chau S, sinh năm 2002;

8. Ông Chau K, sinh năm: 2002;

Cùng cư trú: Ấp Bà Đen, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang.

9. Ông Chau Sô N, sinh năm: 2001;

Cư trú: Ấp Pô Thị, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa ông K, bà G, bà Neang Cương, ông Chau Sâm N có mặt, những người làm chứng còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/01/2021, Chau Sâm N, Chau S, Chau Phan N, Chau K, Chau Y, Chau T, Chau R, Chau Sô N, Chau Ch và Chau Rn tổ chức uống rượu tại

nhà của N ở ấp Bà Đen, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả nhóm nghỉ uống rượu, nên Y rủ S, K, R, Tích, N và Sô N đến nhà của Y (ngủ cùng ấp) tiếp tục uống rượu tại chòi gỗ phía sau nhà. Do khu vực nhà của Y bị cúp điện, nên cả nhóm sử dụng điện bằng đèn sạc và mở nhạc bằng loa thùng điện sạc pin để nghe nhạc. Trong lúc uống rượu, Tích đi vệ sinh ở khu vực đất trống bên hông trái nhà của Y (theo hướng từ ngoài nhìn vào trong), thì thấy Huỳnh Ngọc Đ đang ngồi trên xe mô tô biển số 67E1 – 077.06 dừng sát lề đường phía trước cây xăng Mai Văn Chánh 6 ở tổ 4, ấp Bà Đen, xã An Cư (cách nhà Y khoảng 35,5 mét) đang gọi điện thoại và đội mũ bảo hiểm màu đỏ, nên Tích đi vào chòi gỗ rủ R ra đường đánh anh Đ, R đồng ý. Lúc này, R đến khu vực chuồng bò bên hông trái nhà của Y lấy một đoạn cây tầm vông, dài khoảng 01 mét cầm trên tay phải chạy ra nơi vị trí anh Đ đang ngồi trên xe mô tô, hai tay cầm cây tầm vông đánh theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái trúng vào vùng lưng của anh Đ 01 cái. Anh Đ chưa kịp chống trả liền bị Tích chạy đến đứng phía bên phải, hai tay cầm 01 đoạn gỗ hình vuông, dài khoảng 0,8 mét đánh theo hướng từ trên xuống, từ trái sang phải trúng vào vùng đầu, cổ, mặt của anh Đ nhiều cái làm nón bảo hiểm vỡ rơi xuống đất và anh Đ bất tỉnh, gục đầu xuống tay lái xe mô tô. R tiếp tục cầm cây tầm vông bằng hai tay đánh vào vùng lưng anh Đ 02 cái. Thấy anh Đ không còn cử động và điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đen của anh Đ đang cầm trên tay rơi xuống mặt đường, R dừng lại nhặt lấy điện thoại di động, rồi đi về nhà của Y. Trên đường đi về, R vứt bỏ đoạn cây tầm vông phía trước nhà của Y rồi đi ra sau chòi gỗ (nơi uống rượu) thì Tích cũng đi đến. Tại đây, Tích vứt bỏ đoạn cây gỗ vuông ở khu đất trống phía sau nhà của Y, rồi lấy xe mô tô nhãn hiệu SiRus, biển số 67F1-043.12 dựng bên cạnh chòi gỗ chở R, Sô N tẩu thoát; trên đường đi, R đưa điện thoại di động chiếm đoạt được của anh Đ cho Tích giữ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/01/2021, Tổ công tác đảm bảo Trật tự an toàn giao thông - An ninh trật tự thuộc Công an huyện B trên đường tuần tra đến khu vực trên, phát hiện anh Đ đã chết.

Ngày 26/01/2021, R bị bắt giữ. Ngày 29/01/2021 và 02/3/2021, R và Tích bị khởi tố, điều tra. Rằng, Tích bỏ trốn khỏi địa phương và đang bị truy nã.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 08/KLGT-PC09(PYTT) ngày 11/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang về nguyên nhân chết của Huỳnh Ngọc Đ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đỉnh – thái dương phải, cách trên vành tai phải 7,5cm và cách trên đầu lông mày phải 12cm có vết thương kích thước (6,7 x 0,5)cm; hình khe, bờ mép nham nhở, đáy vết thương còn cầu nối tổ chức (vết 01).

- Vùng trán trái, cách trên sau đầu lông mày trái 3,7cm có vết sây sát da, bầm máu kích thước (06 x 04)cm (vết 02).

- Sây sát rách da nham nhở và bầm máu từ gò má trái đến môi trên bên trái kích thước (9,2 x 3,9)cm, không liên tục (vết 3).

- Vùng cằm phải, cách dưới sau vành tai phải 02cm, có vết bầm máu kích thước (07 x 5,5)cm (vết 04).

- Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng đầu tương ứng với các tổn thương bên ngoài.
- Vết nứt xương hộp sọ phức tạp vùng đỉnh – thái dương phải.
- Xuất huyết dưới nhện lan tỏa hai bán cầu.
- Bầm tụ máu các cơ cạnh cột sống cổ C1 – C2.
- Gãy trật cột sống cổ C1 – C2.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương (chấn thương sọ não, gãy trật cột sống cổ C1 – C2).

3. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích:

- Vùng đầu, mặt:

+ Vết 01, 03 có đặc điểm tổn thương phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày có cạnh tạo nên.

+ Vết 02, 04 có đặc điểm tổn thương phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày có bề mặt bằng phẳng tạo nên.

- Vết bầm máu vùng lưng phải có đặc điểm tổn thương phù hợp với đặc điểm tổn thương do vật tày có bề mặt bằng phẳng tạo nên.

* Căn cứ Kết luận giám định số 07/KLGD-PC09(SH), số 16/KLGD-PC09(SH) ngày 02/3/2021 và ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu trên mặt đường thu tại hiện trường vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm máu O.

- Vết màu nâu phía trước hàng ba nhà Chau Y tại vị trí số 4 là máu người, do dấu vết quá ít không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.

- Vết màu nâu dính trên đoạn gỗ gửi giám định là máu người, do dấu vết quá ít không đủ điều kiện để giám định xác định nhóm máu.

- Máu của tử thi Huỳnh Ngọc Đ, sinh ngày 26/10/1989 thuộc nhóm máu O.

- Máu của Chau R, sinh năm 1999, nơi cư trú: ấp Soài Chék, xã An Cư, huyện B, tỉnh An Giang thuộc nhóm máu A.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG.TTHS ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh An Giang, kết luận:

Điện thoại di động hiệu OPPO A5S, màu đen tại thời điểm định giá ngày 09/01/2021 xác định giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.358.250 đồng.

* Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

Tại cơ quan điều tra, bị can Chau R đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung, diễn biến vụ án, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, tử thi, kết luận giám định pháp y tử thi, kết quả định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSAG.P2 ngày 18/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Chau R về tội “Giết người” và “Cướp tài sản” theo các điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về chăm sóc cho gia đình và là người có ích cho xã hội.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại ông Huỳnh Văn K có ý kiến:

Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Hội đồng xét xử xét xử bị cáo ở mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật,

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo Chau R phải bồi thường các khoản thiệt hại với số tiền là 190.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm e, n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt: Bị cáo Chau R 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người” và từ 03 (ba) đến 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là từ 23 (hai mươi ba) đến 25 (hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Do tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Huỳnh Văn K đã thỏa thuận được với nhau về việc bị cáo sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra với số tiền là 190.000.000 đồng, xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy vật chứng của vụ án đối với các loại tài sản không còn giá trị sử dụng, tịch thu và sung công quỹ Nhà nước đối với tài sản được xác định là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Chau R không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng; chỉ nêu lên các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số (Khmer) nên trình độ nhận thức, hiểu biết về mặt pháp luật vẫn còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất so với khung hình phạt mà điều luật đã quy định.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp lại ý kiến của người bào chữa: Về cơ bản quan điểm bào chữa của Luật sư cũng đã được Viện kiểm sát đề cập trong phần nội dung của bản luận tội. Mức án mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đã cân nhắc đến các tình tiết giảm nhẹ cũng như về nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên hành vi của bị cáo là hết

sức dã man tàn bạo, nên cũng cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Chau R đã nhận thức được việc mình làm là sai trái kính mong Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Đối với người tham gia tố tụng: Những người làm chứng Huỳnh Ngọc Quyết, ông Bùi Thanh Dũng ông Nguyễn Thái Nguyên, ông Chau Hum, ông Chau Soel, ông Chau K, ông Chau Sô N đã được Tòa án tRệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Xét thấy, những người làm chứng nêu trên đã có lời khai tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 08/KLGT, PC09(PYTT) ngày 11/01/2021, Kết luận giám định số 07/KLGT-PC09(SH), số 16/KLGĐ PC09(SH) ngày 02/3/2021 và ngày 25/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh An Giang.

Ngoài ra, còn phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng ông Chau Sâm N, ông Chau Soel, ông Chau K, ông Chau Sô N và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Chau R đã cùng với Chau Tích dùng cây đánh ông Huỳnh Ngọc Đ dẫn đến Đ bị tử vong, sau đó bị cáo R đã cướp điện thoại của ông Đ và giao lại cho Chau Tích cầm, giữ, hiện nay Chau Tích đã bỏ trốn và đang bị truy nã sẽ xử lý sau.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Chau R đã phạm tội “Giết người” và “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo Chau R về các tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người là vốn quý của xã hội, được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo Chau R là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm nào đúng, sai, việc nên làm và không nên làm. Giữa bị cáo và bị hại Đ hoàn toàn không quen biết và không có mâu thuẫn gì với nhau. Chỉ trong lúc ăn nhậu nghe theo lời rủ rê, kích động của Chau Tích mà bị cáo đã cùng với Chau Tích dùng cây đánh ông Đ cho đến khi nạn nhân tử vong. Bị cáo là người đã “tiên phong” dùng cây đánh ông Đ trước, do bị đánh bất ngờ nên ông Đ không kịp chống trả nên liền sau đó bị Chau Tích cùng với bị cáo dùng cây đánh tiếp vào nhiều nơi khác nhau trên cơ thể cho đến khi ông Đ đổ gục và bất động trên xe thì bị cáo và Chau Tích mới chịu dừng lại. Với thương tích quá nặng người bị hại đã tử vong tại chỗ và cho đến 01 giờ sáng hôm sau thì lực lượng tuần tra mới phát hiện.

Không dừng lại ở đó, khi thấy điện thoại của ông Đ văng ra ngoài bị cáo đã nảy sinh lòng tham nên đã thực hiện hành vi chiếm đoạt và giao lại cho Chau Tích cầm giữ.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất dã man, tàn bạo mất hết tính người, thực hiện hành vi giết người không có nguyên cớ, cái chết của anh Đ là do bị cáo cùng Chau Tích gây ra, với cú “ra tay” đầu tiên của bị cáo là sự khởi đầu cho một quá trình phạm tội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với chính hành vi và hậu quả mà mình đã gây ra

Xét thấy, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây ra hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đó là đã cướp đi sinh mạng của một con người, hành vi của bị cáo là rất dã man và tàn bạo, mất hết nhân tính. Hậu quả mà bị cáo để lại là vô cùng nặng nề, vô cùng to lớn là nỗi đau mất người thân và không có gì có thể bù đắp được.

Đây là vụ án có đồng phạm và bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, khi nghe lời rủ rê, lôi kéo kích động của Chau Tích bị cáo đã tham gia và trực tiếp dùng cây đánh anh Đ cùng với Chau Tích dẫn đến anh Đ tử vong, cái chết của anh Đ là do bị cáo cùng với Chau Tích gây ra, do đó bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình. Rằng Chau Tích đang bị truy nã khi bắt được sẽ xử lý sau.

Hành vi của bị cáo là xem thường tính mạng của người khác, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cùng một lúc, bị cáo phạm hai tội đặc biệt nghiêm trọng và nghiêm trọng là “Giết người” với 02 tình tiết định khung tăng nặng là “giết người mà liền trước đó

hoặc ngay sau đó thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng”, “có tính chất côn đồ”, và tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điểm 168 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ nhằm răn đe mà còn có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc có trình độ học vấn thấp, khả năng hiểu biết và nhận thức về mặt pháp luật vẫn còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, nhằm G cho bị cáo sớm trở về với gia đình, tái hòa nhập với cuộc sống cộng đồng xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Huỳnh Văn K đã thỏa thuận được với nhau về việc bị cáo sẽ bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra với số tiền là 190.000.000 đồng(bao gồm cả giá trị tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại với số tiền là 3.358.250 đồng). Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử sẽ công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

[4] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ được nhiều vật chứng nên cần phân hóa xử lý như sau:

- Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy những vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội trong vụ án không còn giá trị sử dụng bao gồm:

- + 03 (ba) mảnh nhựa màu đỏ đen.
- + 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ đen có chữ TRLIEU bị vỡ.
- + 02 (hai) mảnh gậy y tế.
- + 02 (hai) cây tâm bông.
- + 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu trắng.
- + 01 (một) đoạn gỗ vuông kích thước(3,5 x 3,8)cm dài 85cm.
- + 01 (một) đoạn cây tầm vong khô tròn dài 1,06m, một đầu đường kính đoạn cây là 3,4cm, một đầu đường kính đoạn cây là 3,4cm.

+ 01 (một) cái nón lưỡi trai màu trắng có chữ CRUSH dính nhiều máu.

Đối với chiếc xe mô tô màu xám đen hiệu SiRus biển số 67F1-64312, số máy 5C63602224, số khung CY602176 (đã qua sử dụng) được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu và sung công quỹ Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/05/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

[5] Về án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chau R phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Chau R phải chịu 9.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm e, n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Chau R phạm tội “Giết người” và “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Chau R 20 (Hai mươi năm) tù về tội “Giết người” và 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội là 23 năm (Hai mươi ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Chau R và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Huỳnh Văn G về việc: Bị cáo Chau R phải có trách nhiệm thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Huỳnh Văn K số tiền 190.000.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 03 (ba) mảnh nhựa màu đỏ đen.
- + 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ đen có chữ TRLIEU bị vỡ.
- + 02 (hai) mảnh gậy y tế.
- + 02 (hai) cây tâm bông.
- + 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu trắng.
- + 01 (một) đoạn gỗ vuông kích thước(3,5 x 3,8)cm dài 85cm.
- + 01 (một) đoạn cây tầm vong khô tròn dài 1,06m, một đầu đường kính đoạn cây là 3,4cm, một đầu đường kính đoạn cây là 3,4cm.
- + 01 (một) cái nón lưỡi trai màu trắng có chữ CRUSH dính nhiều máu.

Tịch thu và sung công quỹ Nhà nước: Đối với chiếc xe mô tô màu xám đen hiệu SiRus biển số 67F1-64312, số máy 5C63602224, số khung CY602176(đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/05/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Chau R phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/09/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Văn phòng CSĐT;
- Phòng CSĐT;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Người bào chữa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- Phòng KTNVTHA;
- PV 06;
- PC
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu Tòa, HS.

Lê Thanh Hoàng